

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2017/HSST
Ngày: 13/9/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Đức

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Nga.

Ông Nguyễn Ngọc Anh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đô.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa: Ông Cao Kỷ Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 36/2017/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Thanh T (Tên gọi khác: Lý), sinh năm 1984, tại: Đồng Nai.

- Nơi đăng ký NKTT: Ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.
- Chỗ ở : Ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không.
- Nghề nghiệp: Bảo vệ Trình độ học vấn: 10/12
- Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1954 (chết) và bà Lê Thị Phi V, sinh năm 1959.
- Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con út trong gia đình.
- Có vợ tên Trần Thị Ngọc O, sinh năm 1988, có 03 con (2005 – 2016).
- Tiền án, tiền sự : Không.
- Nhân thân: Ngày 14/10/2002, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 30/HSST.
- Bị cáo tại ngoại.

Nguyên đơn dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn C.

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo pháp luật: Ông Bang Jin W – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền của ông Bang Jin W: Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1961. Văn bản ủy quyền số: 1425 ngày 23/3/2017.

Địa chỉ: Ấp 3, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị Ngọc O, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Thanh T là bảo vệ Công ty Trách nhiệm hữu hạn C (viết tắt là Công ty) thuộc ấp 1, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 5 giờ 45 phút ngày 23/3/2017, T nhận ca gác từ 06 giờ đến 14 giờ, được đội trưởng Lê Minh P phân công trực ở chốt B2 thuộc khu vực kho thành phẩm JIT của Công ty. Trong lúc tuần tra bảo vệ T phát hiện thùng gỗ đựng rất nhiều dây đồng bị cắt khúc nên T nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Lợi dụng không ai để ý T lên vào chốt B1 lần lượt lấy 08 khúc dây điện đồng có kích thước dài lần lượt là 1,5m; 1,15m; 1,28m; 1,3m; 1,17m; 1,5m; 1,28m; 1,5m với tổng trọng lượng 40,5kg đem ném ra ngoài khu đất trống cất giấu.

Khoảng 9 giờ cùng ngày, ông Phạm Quỳnh D là bảo vệ cùng ông Huỳnh Văn H là đội trưởng đội kiểm soát Công ty đi kiểm tra phát hiện 08 khúc dây điện đồng trên nên yêu cầu bảo vệ Công ty đứng canh gác để bắt đối tượng trộm.

Đến 18 giờ 45 phút cùng ngày, Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô biển số 60B9-011.32 đến đoạn đường khu đất trống D1 thuộc Công ty, T đi bộ đến vị trí cất giấu để lấy số dây điện đồng thì bị lực lượng bảo vệ bắt giữ sau đó trình báo Cơ quan Công an.

Tang vật thu giữ:

- 01 xe mô tô, biển số: 60B9-011.32.
- Đoạn dây điện số 1: dài 1,50m, cân nặng 5,8kg (cân cả lõi dây điện đồng và vỏ nhựa).
- Đoạn dây điện số 2: dài 1,15m, cân nặng 4,4kg (cân cả lõi dây điện đồng và vỏ nhựa).
- Đoạn dây điện số 3: dài 1,28m, cân nặng 4,9kg (cân cả lõi dây điện đồng và vỏ nhựa).
- Đoạn dây điện số 4: dài 1,3m, cân nặng 05kg (cân cả lõi dây điện đồng và vỏ nhựa).
- Đoạn dây điện số 5: dài 1,17m, cân nặng 4,3kg (cân cả lõi dây điện đồng và vỏ nhựa).
- Đoạn dây điện số 6: dài 1,50m, cân nặng 5,8kg (cân cả lõi dây điện đồng và vỏ nhựa).
- Đoạn dây điện số 7: dài 1,28m, cân nặng 4,7kg (cân cả lõi dây điện đồng và vỏ nhựa).
- Đoạn dây điện số 8: dài 1,50m, cân nặng 5,6kg (cân cả lõi dây điện đồng và vỏ nhựa).

- Tại Biên bản định giá tài sản số 22/BB-ĐGTS ngày 10/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Cửu xác định tài sản thiệt hại là 3.442.500 đồng.

Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại:

- Chị Trần Thị Ngọc O: 01 xe mô tô biển số 60B9-011.32.

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn C do ông Huỳnh Văn H đại diện theo uỷ quyền: 08 đoạn dây điện đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thanh T thừa nhận hành vi đã lén lút chiếm đoạt 08 đoạn dây điện đồng có giá trị 3.442.500 đồng đúng như bản Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát huyện Vĩnh Cửu đã truy tố.

Tại Bản cáo trạng số 39/CT/VKS-HS ngày 29/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thanh T đã thừa nhận hành vi lén lút chiếm đoạt 08 đoạn dây điện đồng của Công ty Trách nhiệm hữu hạn C có giá trị 3.442.500 đồng. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản”.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo T bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 06 tháng tù theo bản án số 30/HSST ngày 14/10/2002, bị cáo đã chấp hành xong, riêng phần án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm thì Cơ quan Thi hành án đã không ra quyết định thi hành án. Do đó căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự thì thời hiệu thi hành bản án đã hết, do đó xác định bị cáo T không có tiền án.

Về các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 03 tháng đến 05 tháng tù.

Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật;

Về xử lý vật chứng:

Đối với 08 đoạn dây điện đồng, nguyên đơn dân sự Công ty Trách nhiệm hữu hạn C đã nhận lại và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

01 xe mô tô biển số 60B9-011.32 của chị Trần Thị Ngọc O cho bị cáo mượn. Chị O không biết bị cáo sử dụng vào mục đích trộm cắp nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị O.

Bị cáo Nguyễn Thanh T nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện đi làm chăm sóc con nhỏ.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Khoảng 5 giờ 45 phút ngày 23/3/2017, Nguyễn Thanh T là bảo vệ Công ty C đã nảy sinh ý định trộm cắp 08 khúc dây điện đồng có kích thước 1,5m; 1,15m; 1,28m; 1,3m; 1,17m; 1,5m; 1,28m; 1,5m với tổng trọng lượng 40,5kg, trị giá 3.442.500 đồng bán lấy tiền tiêu xài nhưng đã bị lực lượng bảo vệ bắt giữ sau đó trình báo Cơ quan Công an. Tại các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã nêu.

Vì vậy, bị cáo Nguyễn Thanh T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo và giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

Về tiền án của bị cáo Nguyễn Thanh T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Ngày 14/10/2002, bị cáo T bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 23/4/2003, bị cáo T chấp hành xong hình phạt. Theo Trả lời xác minh của Chi cục Thi hành án huyện Vĩnh Cửu thì đến tháng 8/2003, bị cáo T đã bồi thường xong trách nhiệm dân sự với số tiền 1.597.000 đồng. Nhưng đối với số tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm, Cơ quan thi hành án không ra quyết định thi hành án với lý do không nhận được bản án. Tuy nhiên, căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 55 Bộ luật hình sự thì thời hiệu thi hành bản án đã hết. Đồng thời theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 64 Bộ luật hình sự thì bị cáo T đương nhiên được xóa án tích. Do đó xác định bị cáo T không có tiền án.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Bị cáo Nguyễn Thanh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn là các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng theo quy định tại điểm g, h, p khoản 1, Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo nhất thời phạm tội, biết ăn năn về hành vi của mình, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thuộc khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó mặc dù bị cáo có nhân thân về hành vi trộm cắp tài sản nhưng căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự về án treo thì việc cho bị cáo hưởng án treo vẫn đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vẫn đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội qua đó thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nên cần áp dụng hình thức phạt tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

Về vật chứng:

- Cơ quan công an đã trả lại cho chị Trần Thị Ngọc O 01 xe mô tô biển số 60B9-011.32, trả lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn C 08 đoạn dây điện đồng nên không đặt ra xem xét.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 và Điều 55, 64 của Bộ luật Hình sự; Điều 63, Điều 64, khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

+ Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật này và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

2. Xử lý vật chứng:

- Cơ quan công an đã trả lại cho chị Trần Thị Ngọc O 01 xe mô tô biển số 60B9-011.32, trả lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn C 08 đoạn dây điện đồng nên không đặt ra xem xét.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thanh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Trần Thị Ngọc O, Công ty Trách nhiệm hữu hạn C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, để Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án – VKS tỉnh;
- VKS huyện;
- Sở tư pháp;
- THA huyện;
- Bị cáo; NLQ, Nguyên đơn dân sự
- Lưu Hs, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Anh Đức

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Văn Nga

Nguyễn Ngọc Anh

Trần Anh Đức